



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: /NQ-HĐND

(DỰ THẢO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố “Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách Thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022”; Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 22/7/2022, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố “Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố”;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố “Về việc bổ sung danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2022, phục vụ lập kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và giai đoạn 2023-2025”;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 510/TTr-UBND ngày 16/12/2022 “Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025”; Báo cáo thẩm tra số 507/BC-HĐND ngày 16/12/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn: 46,283 tỷ đồng của 27 công trình và 01 nhiệm vụ chi, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn 5,18 tỷ đồng của 23 công trình đã phê duyệt quyết toán còn thừa kế hoạch vốn.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn 6,44 tỷ đồng của công trình Khu dân cư, tái định cư khu Bí Thượng, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí do tổng mức đầu tư được phê duyệt 13,56 tỷ đồng giảm 6,44 tỷ đồng so với giá trị tổng mức đầu tư trong kế hoạch đã phê duyệt (20,0 tỷ đồng);

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn 3,8 tỷ đồng của công trình Xây dựng nhà văn hóa khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, do UBND phường Quang Trung làm Chủ đầu tư do trùng công trình trong kế hoạch đầu tư công; công trình đã được BQLDA đầu tư năm 2021, đến nay đã hoàn thành, phê duyệt quyết toán;

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn 14,503 tỷ đồng của công trình Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài đầu nối tuyến đường tránh phía nam thành phố theo quy hoạch do công trình đã được điều chỉnh giảm quy mô đầu tư;

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn 15 tỷ đồng của công trình Tuyến đường Trần Hưng Đạo (giai đoạn 2) do công trình điều chỉnh giảm quy mô đầu tư;

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn 1,36 tỷ đồng của nhiệm vụ chi Hoàn trả kinh phí GPMB của Tiểu dự án Phả Lại - Hạ Long do đã thực hiện hoàn trả kinh phí xong, không còn nhu cầu vốn thực hiện.

(Chi tiết có phụ biểu số 01 kèm theo)

2. Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn: 45,601 tỷ đồng cho 13 công trình, cụ thể:

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 02 công trình đã phê duyệt quyết toán còn thiếu kế hoạch vốn 0,239 tỷ đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho công trình: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình của Trường THPT Uông Bí 18 tỷ đồng; Kế hoạch vốn đã bố trí 3 tỷ đồng; Kế hoạch vốn sau bổ sung 21 tỷ đồng; Dự án có tổng mức đầu tư 137 tỷ đồng, được UBND Tỉnh hỗ trợ vốn thực hiện 116 tỷ đồng tại Quyết định số 3325/QĐ-UBND ngày 11/11/2022.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 10 công trình 24,361 tỷ đồng để kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025 bằng tổng mức đầu tư để không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong quá trình thực hiện.

- Kế hoạch vốn điều chỉnh tăng 45,601 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm kế hoạch vốn (46,283 tỷ đồng).

(Chi tiết có phụ biểu số 02 kèm theo)

II. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

1. Bổ sung kế hoạch đầu tư công 09 công trình đồng thời bố trí kế hoạch vốn **168,122 tỷ đồng** từ nguồn kế hoạch chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

(1) Công trình Kè đá khu 1 (giáp vườn hoa đầu cầu Làn Tháp), phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 có tổng mức đầu tư dự kiến 1,5 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 1,5 tỷ đồng;

(2) Công trình Tuyến kè và mương thoát nước thuộc thôn Tập Đoàn, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 có tổng mức đầu tư dự kiến 3 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 3 tỷ đồng;

(3) Công trình Xử lý điểm sạt trượt tuyến đường vận chuyển rác vào nhà máy xử lý chất thải rắn Khe Giang, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 có tổng mức đầu tư dự kiến 9 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 9 tỷ đồng;

(4) Công trình Chính trang tuyến phố Thanh Sơn đoạn từ ngã 7 đường Trần Hưng Đạo đến đường Tuệ Tĩnh thành phố Uông Bí đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 có tổng mức đầu tư dự kiến 60 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 60 tỷ đồng;

(5) Công trình Chính trang tuyến phố Hoàng Quốc Việt đoạn từ cầu Trung Đoàn đến đường Tuệ Tĩnh thành phố Uông Bí đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 có tổng mức đầu tư dự kiến 65 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 65 tỷ đồng;

(6) Công trình Cải tạo nâng cấp vỉa hè, rãnh thoát nước đường Nguyễn Văn Cừ đoạn từ Cầu Trắng đến cầu Chui, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí có tổng mức đầu tư dự kiến 2,822 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 2,822 tỷ đồng;

(7) Công trình Hệ thống điện chiếu sáng liên khu 6, khu 8, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí có tổng mức đầu tư dự kiến 1,2 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 1,2 tỷ đồng;

(8) Công trình Hệ thống điện chiếu sáng hai bên đường liên huyện Uông Bí – Hoành Bồ phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí có tổng mức đầu tư dự kiến 0,6 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 0,6 tỷ đồng.

(9) Công trình Nâng cấp, mở rộng đường Yên Trung, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí (đoạn từ Quốc lộ 18 đến Công ty Kho vận Đá Bạc - VINACOMIN) có tổng mức đầu tư dự kiến 25 tỷ đồng; kế hoạch vốn phân bổ 25 tỷ đồng.

(Chi tiết có phụ biểu số 03 kèm theo)

2. Lí do bổ sung: Thực hiện các công trình khắc phục hậu quả do mưa lũ và thực hiện chỉnh trang một số tuyến phố chính, trung tâm các phường, xã theo đúng nội dung chỉ đạo tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của

HĐND thành phố và Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố.

3. Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ: 130 tỷ đồng.

4. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 22/7/2022, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố "Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố".

Điều 2. Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

1. UBND Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Hội đồng nhân dân về tính đầy đủ, khách quan, chính xác của các thông tin, số liệu trình Hội đồng nhân dân thành phố. Quá trình triển khai, UBND thành phố tiếp tục rà soát chặt chẽ nhu cầu đầu tư theo thứ tự ưu tiên cho các công trình hoàn thành, chuyển tiếp, các dự án trọng điểm, dự án động lực có tầm ảnh hưởng lớn; xác định phân kỳ đầu tư cho phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, hạn chế tối đa tình trạng kéo dài dự án sang giai đoạn sau do không cân đối được nguồn lực; kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kéo dài, lãng phí nhằm phát huy hiệu quả nguồn lực và vai trò dẫn dắt của đầu tư công.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP;
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Xét Tờ trình số 505/TTr-UBND ngày 15/12/2022 của UBND thành phố về phương án giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2023;

Báo cáo thẩm tra số 509/BC-HĐND ngày 16/12/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 3.532 tỷ đồng, trong đó:
 - Thu ngân sách cân đối trên địa bàn: 3.532 tỷ đồng;
- Tổng thu ngân sách địa phương: 885,785 tỷ đồng, trong đó:
 - Thu ngân sách cân đối trên địa bàn: 885,785 tỷ đồng;

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 885,785 tỷ đồng, trong đó:
- + Ngân sách thành phố: 798,650 tỷ đồng;
 - + Ngân sách xã, phường: 87,135 tỷ đồng.
- Chi đầu tư phát triển: 226,800 tỷ đồng.
- Chi thường xuyên: 641,269 tỷ đồng, (trong đó: Ngân sách thành phố: 555,877 tỷ đồng; Ngân sách xã, phường: 85,392 tỷ đồng).

+ Chi sự nghiệp giáo dục:	238,172 tỷ đồng
+ Chi sự nghiệp đào tạo:	13,984 tỷ đồng
+ Chi sự nghiệp y tế:	20,816 tỷ đồng
+ Chi sự nghiệp VH TT, TT, PTTT:	11,308 tỷ đồng
+ Chi đảm bảo xã hội:	40,848 tỷ đồng
+ Chi An ninh	5,684 tỷ đồng
+ Chi quốc phòng:	14,188 tỷ đồng
+ Chi quản lý hành chính:	125,786 tỷ đồng
+ Chi sự nghiệp kinh tế:	92,202 tỷ đồng
+ Chi sự nghiệp môi trường:	77,863 tỷ đồng
+ Chi khác:	14,402 tỷ đồng
- Dự phòng ngân sách: 17,716 tỷ đồng trong đó:	
+ NS thành phố 15,973 tỷ đồng;	
+ NS xã, phường 1,743 tỷ đồng.	

(Kèm theo các mẫu biểu)

Điều 2. Phân bổ dự toán ngân sách thành phố năm 2023

- Hội đồng nhân dân thành phố nhất trí thông qua phương án phân bổ tổng thể chi ngân sách địa phương năm 2023 như Tờ trình số 505/TTr-UBND ngày 14/12/2022 của UBND thành phố.

- Giao UBND thành phố xây dựng phương án phân bổ chi tiết đối với nguồn vốn chưa phân bổ, thống nhất với Thường trực HĐND thành phố làm cơ sở giao kế hoạch chi tiết vốn đầu tư phát triển và các khoản chi sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2023.

Điều 3. Về cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách

Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách nhà nước năm 2023:

1. Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách nhà nước. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý tài chính - ngân sách, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, cụ thể:

a) Tiếp tục cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bền vững; quá trình tổ chức thực hiện dự toán thu, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách

nhiệm phần đầu tăng thu NSNN (phần thuế, phí) theo tinh thần Nghị quyết số 06/NQ-TU ngày 02/12/2022 của BCH đảng bộ thành phố.

b) Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu NSNN, thực hiện nghiêm Luật quản lý thuế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu ngân sách, chống thất thu thuế; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế, tăng thu ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyên nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật;

c) Điều hành chi ngân sách địa phương chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, “*lợi ích nhóm*” ngay từ khâu xác định nhiệm vụ chi; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tiết kiệm triệt để chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức lễ kỷ niệm, hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát trong nước và nước ngoài; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công. Việc chuyển nguồn vốn đầu tư công năm 2022 sang năm 2023 phải tuân thủ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

d) Căn cứ dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án được giao, Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, các đơn vị sự nghiệp, đơn vị dự toán, Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo nguyên tắc triệt để tiết kiệm, đúng mục tiêu, nội dung của từng nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao.

e) Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức.

f) Chỉ đạo triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Năm 2023 cơ bản giữ ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trừ 04 khoản thu sau: (1) Thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân được điều chỉnh giảm từ 56% xuống 51% theo quy định chung (các trường hợp quy định dưới 51% thì được giữ nguyên như Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND); (2) Thuế thu nhập cá nhân của phường Quang Trung được điều chỉnh giữa cấp huyện và cấp xã, theo đó cấp xã được hưởng tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết là 5%.

3. Bổ sung cơ chế, biện pháp điều hành công tác thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất 01 lần năm 2023-2025:

Tăng cường quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững đất đai; đảm bảo cân đối quỹ đất cho phát triển kinh tế - xã hội với tầm nhìn dài hạn; khuyến khích thu tiền thuê đất phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ năm 2023 chỉ

thực hiện thu tiền thuê đất 01 lần đối với các dự án chuyển tiếp từ năm 2022, dự án đã có quyết định, chủ trương của cấp có thẩm quyền cho phép thu tiền thuê đất 01 lần cho cả thời gian thuê. Trường hợp phát sinh mới phải đảm bảo các điều kiện, yêu cầu (quyết định dự án cụ thể) theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 5 Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.

4. Từ năm 2023 tăng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho khối giáo dục và đào tạo được quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; (1) Cơ sở giáo dục trên địa bàn phường, Trung tâm GDTX và hướng nghiệp dạy nghề định mức chi 27 triệu đồng/biên chế/năm; (2) Cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã định mức chi 31 triệu đồng/biên chế/năm.

Điều chỉnh tăng mức phân bổ dự toán chi hoạt động chung của ngành giáo dục từ 5% lên 15% tính trên định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên để hỗ trợ thêm chi phí thuê bảo vệ, hội thảo, tập huấn nghiệp vụ, chi phí vệ sinh môi trường chung trường lớp học...ngoài các nội dung chi đã quy định cụ thể tại Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngân sách nhà nước bố trí dự toán chi sửa chữa, bảo trì thường xuyên tài sản cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, thay thế trang thiết bị phục vụ dạy và học cho trường, lớp học thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn với định mức phân bổ 100 triệu đồng/điểm trường lẻ và 250 triệu đồng/trường trung tâm.

5. Từ năm 2023 tăng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khối cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội và quản lý hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã. Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng/người/năm

Tiêu chí phân bổ cho khối cơ quan hành chính cấp huyện	ĐM phân bổ tại NQ số 66	BS định mức chi	ĐM phân bổ năm 2023
Cơ quan Đảng, Văn phòng HĐND và UBND	98	24	122
Các tổ chức chính trị - xã hội	79	20	99
Các cơ quan hành chính nhà nước còn lại và các Hội được giao biên chế	60	15	75

ĐVT: Triệu đồng/người/năm

Tiêu chí phân bổ cho khối xã, phường, thị trấn	ĐM phân bổ tại NQ số 66	BS định mức chi	ĐM phân bổ năm 2023
Xã, phường, thị trấn hành chính loại I	48	12	60

ĐVT: Triệu đồng/người/năm

Tiêu chí phân bổ cho đơn vị sự nghiệp công thuộc cấp huyện quản lý	ĐM phân bổ tại NQ số 66	BS định mức chi	ĐM phân bổ năm 2023
Các đơn vị thuộc thành phố	39	7	46

Ngân sách nhà nước đảm bảo tiền công, tiền lương và hoạt động thường xuyên khác theo chế độ, chính sách cho đối tượng hợp đồng 68 tại các cơ quan

hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp công (không có nguồn thu đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ (bao gồm cả các đối tượng hợp đồng có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh tạm giao làm việc tại Trung tâm hành chính công thành phố). Mức chi thường xuyên khác (ngoài tiền lương, phụ cấp) không quá 70% định mức chi thường xuyên của cán bộ, công chức cùng cơ quan, đơn vị.

Ngân sách nhà nước đảm bảo các chế độ phụ cấp theo quy định và kinh phí bằng định mức chi theo biên chế được giao đối với số định biên cụ chiến binh đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp người có công với cách mạng hàng tháng đang công tác tại cơ quan Hội Cựu chiến binh cấp huyện.

6. Chuyển nhiệm vụ chi của phòng Nội vụ và Thanh tra nhà nước từ cơ quan Đảng về quản lý nhà nước do sắp xếp lại mô hình cơ quan cấp huyện theo Quyết định số 755/QĐ/TU ngày 26/9/2022 của Tỉnh ủy Quảng Ninh.

7. Bổ sung thêm 10 triệu đồng kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên của thôn, bản, khu phố tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 207/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Triệu đồng/Thôn, bản, khu phố/năm

Tiêu chí phân bổ	ĐM phân bổ tại NQ số 207	BS định mức chi	ĐM phân bổ năm 2023
Thôn, bản, khu phố loại I	120	10	130
Thôn, bản, khu phố loại II	110	10	120

8. Về cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương: tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương từ các nguồn: (1) Một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; (2) Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); (3) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang; (4) 70% tăng thu ngân sách huyện, xã năm 2022 thực hiện so với dự toán được UBND cấp trên giao.

9. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố.

Điều 4. Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

- Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Hội đồng nhân dân về tính đầy đủ, khách quan, chính xác của các thông tin, số liệu trình Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý và sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tiến độ, không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, lãng phí, thất thoát.

- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khóa XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22/12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND Thành phố;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại UB;
- Các Ban HĐND; Đại biểu HĐND Thành phố;
- UB.MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể TP;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Xét Tờ trình số 513/TTr-UBND ngày 16/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Báo cáo số 929/BC-UBND ngày 07/12/2022 của UBND thành phố về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của UBND thành phố năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố tán thành với Báo cáo số 929/BC-UBND ngày 07/12/2022 của UBND thành phố về tình hình Kinh tế - Xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của UBND thành phố năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Năm 2023 là năm có tính bản lề và ý nghĩa quan trọng đối với việc hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XX, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và là năm kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2023). Dự báo tình hình trong nước, trong tỉnh và thành phố vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro, cơ chế điều hành của cấp trên còn có thay đổi... Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất với báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chủ đề công tác năm 2023 là: **“*Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân; chung tay chỉnh trang đô thị*”** với những nội dung chủ yếu sau:

I- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Quyết tâm giữ vững đoàn kết, tập trung trí tuệ, nỗ lực phấn đấu đạt kết quả

cao nhất trong năm bản lề giữa nhiệm kỳ, tạo đà sớm hoàn thành mục tiêu Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX. Xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ cương, kỷ luật; phát huy đoàn kết, dân chủ, ý chí tự lực, tự cường, xây dựng đội ngũ cán bộ theo phương châm "5 thật", "6 dám"¹; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiểm soát hiệu quả dịch bệnh; ổn định, phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng; nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư, giải phóng mặt bằng, huy động mọi nguồn lực chung tay chỉnh trang đô thị theo hướng nâng cao các tiêu chí đô thị loại I; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số. Chăm lo, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa; củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- **Về kinh tế:** (1) Tổng sản phẩm bình quân đầu người đến cuối năm 2023 đạt 10.000 USD/người/năm; (2) Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010) đạt 4,6%/năm trở lên. (3) Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng (giá so sánh 2010) đạt 13%/năm trở lên. (4) Giá trị tăng thêm ngành dịch vụ (giá so sánh 2010) đạt 17%/năm trở lên. (5) Thu ngân sách Nhà nước đạt và vượt dự toán tình giao; thu ngân sách địa phương phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch theo tinh thần nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của BCH đảng bộ thành phố. (6) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tăng 12,5% trở lên.

- **Về xã hội:** (7) Hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, không để tái nghèo, phát sinh hộ nghèo. (8) Giải quyết việc làm đạt 3.600 lao động trở lên. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90% trở lên, trong đó có chứng chỉ, bằng cấp đạt 52,5%. (9) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 97,5% dân số trở lên; 100% phường, xã duy trì bộ tiêu chí quốc gia về y tế; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 6,09%. (10) Duy trì 100% trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt ít nhất 71% (đối với cấp mầm non, tiểu học, THCS). Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

- **Về môi trường:** (11) Tỷ lệ che phủ rừng giữ vững 50% và nâng cao chất lượng rừng. (12) Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 99,2% trở lên. Tỷ lệ dân cư khu vực nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh duy trì đạt 100%. (13) Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý duy trì đạt 100%; Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý duy trì đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường duy trì đạt 100%; Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp, khu công nghiệp, các khu đô thị tập trung (xây dựng mới) trên địa bàn thành phố duy trì đạt 100%.

¹ "5 thật": nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật; người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng hiệu quả thật
"6 dám": dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung phòng, chống kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, chăm lo bảo vệ sức khỏe nhân dân

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo có liên quan về công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; tập trung cho công tác tiêm vắc xin phòng bệnh truyền nhiễm trên địa bàn thành phố với tinh thần chủ động, trách nhiệm. Theo dõi chặt chẽ, nắm chắc tình hình dịch bệnh, chủ động phương án ứng phó hiệu quả với các tình huống mới có thể xảy ra, tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, không để bị động, bất ngờ.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức cạnh tranh của nền kinh tế

2.1. Về phát triển công nghiệp

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 16/11/2020 của Tỉnh ủy về “*phát triển nhanh, bền vững ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*”. Thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư vào công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp địa phương, trọng tâm là chỉ đạo hoàn thành sớm Cụm Công nghiệp Phương Nam; đồng thời chuẩn bị một bước cho Cụm Công nghiệp Phương Nam 2, tạo đà cho thu hút đầu tư cho các khu, cụm Công nghiệp trên địa bàn thành phố. Hỗ trợ xúc tiến, tạo mọi điều kiện để thu hút một số dự án đầu tư thứ cấp triển khai trong năm 2023; xúc tiến đầu tư các dự án nhà ở xã hội trên quỹ đất 20% hiện có. Năm bắt, chỉ đạo, hỗ trợ Nhà máy cơ khí Quang Trung tiến hành tái cơ cấu. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực xây dựng.

2.2. Phát triển ngành du lịch, dịch vụ

Phát huy lợi thế từ kết quả điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn 2050, lập mới và điều chỉnh quy hoạch các phân khu để đẩy mạnh xúc tiến đầu tư tạo ra sản phẩm mới. Tập trung thu hút đầu tư các dự án phát triển dịch vụ chất lượng cao vào phân khu A (*Khu vực Yên Tử, tại xã Thượng Yên Công và khu vực phụ cận*). Tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng du lịch, dịch vụ bằng nguồn vốn ngoài ngân sách; thúc đẩy thu hút đầu tư các dự án ở các địa danh mới nổi, mới quy hoạch như khu vực núi Bình Hương, đồi Phụng Hoàng, đường Yên Tử, sân golf Phương Đông... Sớm hoàn thành quy hoạch Công viên sinh thái Yên Trung; từng bước xây dựng cơ chế quản lý khu vực hồ Yên Trung và hoàn thiện quy chế quản lý các điểm du lịch. Tổ chức thực hiện các chương trình lễ hội theo hướng xã hội hóa, phong phú, vừa có trọng tâm, vừa thường xuyên quanh năm, phân đầu trong năm có ít nhất 1 triệu khách đến Yên Tử.

2.3. Phát triển nông nghiệp

Thúc đẩy, hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp quy mô lớn. Tăng cường đổi mới cơ cấu lại cây trồng theo hướng giảm cây keo, tăng cây công

nghiệp dài ngày, cây gỗ lớn, chú ý các mô hình khả thi như macca, quế, dổi, dược liệu.... Đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp, nông hộ đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn như: các dự án phát triển chăn nuôi tập trung có ứng dụng khoa học kỹ thuật mới; phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và các tổ hợp tác. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Thượng Yên Công gắn với hoàn thành Đề án xây dựng xã Thượng Yên Công lên phường. Triển khai có hiệu quả Chương trình mỗi phường, xã một sản phẩm (OCOP) và chuỗi các sản phẩm nông sản chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, hiện đại, vùng chuyên canh chất lượng cao. Rà soát, đưa vào sử dụng quỹ đất nuôi trồng thủy sản phù hợp quy hoạch, ổn định lâu dài, đem lại hiệu quả kinh tế cho địa phương. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án phát triển rừng trồng bằng các loại cây lim, dổi, lát giai đoạn 2022-2025*, trọng tâm quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả diện tích và làm giàu rừng tự nhiên; nâng cao hiệu quả kinh tế lâm nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.

2.4. Tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công

Nâng cao hiệu quả điều hành thu chi ngân sách. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, kỷ luật, kỷ cương, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý tài chính - ngân sách; bảo đảm công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; kết hợp đồng bộ các biện pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước, đầu tư công và quản lý, khai thác, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công từ cấp thành phố đến cơ sở. Xây dựng dự toán sát yêu cầu thực tiễn; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực bổ sung vốn đầu tư; khai thác có hiệu quả các nguồn thu thuế, phí, tránh thất thu, phấn đấu tăng thu thuế, phí theo đúng tinh thần Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của BCH đảng bộ thành phố. Kiên quyết, quyết liệt cơ cấu lại đầu tư công một cách hợp lý, trong điều kiện nguồn lực hạn hẹp phải tập trung tối đa cho các công trình lớn, động lực, quan trọng; rà soát cắt giảm hoặc cân nhắc kỹ lưỡng đầu tư các công trình còn lại; phát huy tính chủ động của phường, xã trong đầu tư các công trình dân sinh. Tiếp tục tranh thủ và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ cấp trên.

Đẩy mạnh thực hiện phân cấp trong lĩnh vực đầu tư công, gắn với trách nhiệm người đứng đầu chính quyền và các chủ đầu tư trong quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt và triển khai dự án theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn; hoàn thành phân bổ vốn chi tiết và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm gắn với nâng cao chất lượng công trình, dự án; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là động lực thúc đẩy tăng trưởng, là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm cần ưu tiên chỉ đạo. Phấn đấu đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn bố trí dự toán đầu năm, trong đó đến hết Quý III/2023 giải ngân đạt tối thiểu 80% kế hoạch vốn. Hoàn thành đường Yên Tử kéo dài, Trường THPT Ưng Bí, giải ngân 100% nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu

của tỉnh. Triển khai, hoàn thành sớm các dự án đầu tư chuyển tiếp và khởi công mới, đạt tỷ lệ giải ngân theo yêu cầu. Triển khai tốt công tác chỉnh trang đô thị, hoàn thành tuyến phố Lừng Xanh - Ba Vàng giai đoạn 1; tuyến phố Thanh Sơn, Hoàng Quốc Việt, Yên Trung và một số tuyến khác; chú trọng các nội dung có tính thẩm mỹ cao như cây xanh, đèn led, cột đồng hồ và các dự án tạo điểm nhấn... Làm tốt chuẩn bị đầu tư các dự án lớn để báo cáo đề xuất tỉnh hỗ trợ có mục tiêu như: dự án Đường nối Tỉnh lộ 338 với tuyến đường hành hương vào khu di tích Yên Tử; Tỉnh lộ 327 đoạn Khe Trâm - Miếu Bồng...

2.5. Tăng cường quản lý quy hoạch; quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý và hiệu quả các nguồn lực tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành của Tỉnh sớm hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, điều chỉnh các quy hoạch phân khu E, I, F, K, H và lập mới các quy hoạch A, C để phục vụ quản lý và xúc tiến đầu tư. Có quan điểm độc lập về quy hoạch Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, đảm bảo phù hợp quy hoạch chung thành phố. Tăng cường công tác quản lý nhà nước khi triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch phân khu; rà soát và điều chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết theo quy định, tuyệt đối không để xảy ra lợi ích nhóm, hợp thức hóa sai phạm, vi phạm quy định về quy hoạch, đấu giá, đấu thầu... Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 26/9/2022 của Tỉnh ủy về *"tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022 - 2030"*.

Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên; kiểm tra, rà soát, thanh tra, kịp thời phát hiện các trường hợp giao đất không sử dụng, các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật để kiến nghị thu hồi theo quy định. Chú trọng quản lý chặt chẽ đất san lấp, đất rừng, đất nuôi trồng thủy sản, tiếp tục hoàn tất rà soát xử lý tồn tại về đất "vườn rừng"; hoàn tất kiểm kê rừng và bám sát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng cho phù hợp. Kiên quyết xử lý sai phạm về xây dựng, chú ý các trường hợp hiến đất làm đường, tự ý phân lô bán nền, sử dụng đất không đúng mục đích. Chủ động rà soát quỹ đất bố trí tái định cư, đảm bảo công tác tái định cư phải đi trước một bước trong quá trình giải phóng mặt bằng. Tiếp tục quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến, kinh doanh than, khoáng sản theo Nghị quyết 16-NQ/TU. Quan tâm cải thiện môi trường, phòng chống thiên tai...

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 16/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về *tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trên địa bàn thành phố*. Hoàn thành dứt điểm GPMB Cụm Công nghiệp Phương Nam trước 30/4/2023. Hoàn thành GPMB đường Yên Tử kéo dài trong quý II/2023. Triển khai tốt GPMB các dự án chuyển tiếp và khởi công mới; thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa trong GPMB, các dự án chỉnh trang đô thị theo chủ đề *"chung tay chỉnh trang đô thị"*. Quá trình GPMB cần thực hiện phương châm *"làm đúng ngay từ đầu"*, việc gì thuận lợi thì phải làm nhanh, làm trước; khó khăn thì đôn đốc, bám sát và kịp thời thực

hiện khi có chuyển biến; triệt để phát huy vai trò của cấp ủy, người đứng đầu các cấp; huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc; coi trọng đối thoại lắng nghe, giải quyết thấu tình đạt lý, song khi đủ điều kiện và cần thiết thì kiên quyết áp dụng các biện pháp luật định, giữ nghiêm kỷ cương.

3. Về thực hiện ba đột phá chiến lược

3.1. Huy động mọi nguồn lực, đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, gắn với chỉnh trang đô thị theo chủ đề công tác năm

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về *một số giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị thành phố Uông Bí giai đoạn 2022-2025 trong tình hình mới*. Tập trung các nguồn lực để nâng cao chất lượng các tiêu chí đô thị trên cơ sở bám sát Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15, ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về *sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị*. Nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy và người đứng đầu, phát động phong trào thi đua rộng khắp, huy động các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư bằng phương thức, nguồn lực đa dạng chung tay xây dựng, chỉnh trang đô thị theo hướng nâng cao tiêu chí đô thị loại I và cải thiện đời sống, hưởng thụ của nhân dân. Ưu tiên các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ từ cấp trên để tập trung các dự án trọng điểm như: Dự án Đường Yên Tử kéo dài, dự án “*Không gian cảnh quan đường vào côi Phật*” gắn với tuyến đường Dốc Đỏ - Yên Tử; nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 327 đoạn Khe Trâm - Miếu Bồng, quy hoạch triển khai dự án Đường nối Tỉnh lộ 338 với tuyến đường hành hương vào khu di tích Yên Tử... Sớm hoàn thành và đưa vào hoạt động Cụm Công nghiệp Phương Nam. Thực hiện với trách nhiệm cao nhất các dự án hạ tầng chiến lược của tỉnh, trọng tâm là dự án đường ven sông tốc độ cao đoạn từ tỉnh lộ 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn 1), chú trọng hoàn tất GPMB, bảo vệ hiện trạng, bố trí nguồn đất san lấp...

3.2. Phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, nhất là giáo dục phổ thông. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia. Triển khai thực hiện tốt chính sách của Tỉnh thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị của thành phố. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và phục vụ cho ngành du lịch, dịch vụ; phối hợp tốt trong triển khai đầu tư xây dựng Trường Đại học Hạ Long các giai đoạn tiếp theo. Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Ngoại thương cơ sở Quảng Ninh và các trường cao đẳng trên địa bàn đào tạo nghề ở những lĩnh vực mà tỉnh, thành phố đang ưu tiên thu hút; kết nối các trường đào tạo nghề với doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo, nâng cao kỹ năng, tay nghề cho lao động. Tiếp tục quan tâm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức thành phố gắn với đổi mới phong cách, lề lối làm việc theo hướng chuyên nghiệp.

3.3. Nâng cao chất lượng cải cách hành chính; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/4/2021 của Tỉnh ủy về *đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*. Quyết tâm, quyết liệt, tạo thành phong trào thi đua rộng khắp trong hỗ trợ, xúc tiến đầu tư, phấn đấu các phòng, ban, đơn vị, phường xã đều chủ động xúc tiến được dự án mới của mình. Phát huy vai trò của tổ UBIC, các câu lạc bộ trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, điều chỉnh quy hoạch, giải quyết thủ tục hành chính... Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, nhất là Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; chân thành, nhiệt tình hỗ trợ doanh nghiệp; triệt để chống sách nhiễu, cửa quyền, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm khi giải quyết thủ tục hoặc công việc cho doanh nghiệp. Xúc tiến, thu hút được ít nhất 05 dự án mới về sản xuất, dịch vụ đi vào triển khai thực hiện. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số DDCI, PAR index, SIPAS, PAPI, DGI..., giữ vững vị trí nhóm dẫn đầu tỉnh.

4. Về phát triển văn hóa - xã hội

Chú trọng bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch, dịch vụ; Đổi mới công tác tổ chức lễ hội Yên Tử và các lễ hội truyền thống trên địa bàn. Tiếp tục phối hợp hoàn thiện thủ tục hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử. Huy động mọi nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế quản lý, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao các cấp sau đầu tư. Chú trọng phát triển sâu rộng phong trào văn hoá, văn nghệ và thể thao quần chúng. Hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, không để tái nghèo, phát sinh hộ nghèo; quan tâm ổn định cuộc sống cho đối tượng người có công. Đẩy mạnh toàn diện công tác dạy và học; duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và xoá mù chữ. Duy trì 100% trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt ít nhất 71%. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; khuyến khích các hoạt động xã hội hóa trong y tế, nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ khám chữa bệnh; tiếp tục giữ vững 100% phường, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Thực hiện tốt chính sách và chỉ tiêu về dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân

đạt 97,5%.

5. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về quốc phòng, quân sự địa phương. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2023; chủ động phối hợp tốt trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

Thực hiện tốt nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự năm 2023. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh tư tưởng, văn hóa, bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh tôn giáo; không để hình thành điểm nóng, kích động, lợi dụng khiếu kiện liên quan đến giải phóng mặt bằng. Xây dựng triển khai có hiệu quả các đợt cao điểm về đấu tranh phòng, chống tội phạm không để hình thành các ổ nhóm hình sự, kìm chế và kéo giảm tội phạm trên địa bàn. Triển khai quyết liệt các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ. Hoàn thành mô hình an ninh cơ sở đối với 03 phường Phương Đông, Yên Thanh, Bắc Sơn, tiếp tục mở rộng ra một số phường còn lại.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết này.
2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khoá XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22/12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khoá XX;
- UB.MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt chủ trương đầu tư
các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố “Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022”;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 511/TTr-UBND ngày 16/12/2022 “Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình thực hiện giai đoạn 2023-2025”; Báo cáo thẩm tra số 505 /BC-HĐND ngày 16/12/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 09 dự án đầu tư công với tổng mức đầu tư dự kiến 168,122 tỷ đồng và 01 dự án sử dụng nguồn vốn chính trang đô thị với tổng mức đầu tư dự kiến 3,885 tỷ đồng (*Chi tiết có phụ lục kèm theo*)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết:

Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật trong việc tổ chức triển khai thực hiện dự án; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục đầu tư, về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức chi phí đầu tư hiện hành; xác định cụ thể tổng mức đầu tư các dự án với nguyên tắc tiết kiệm và phù hợp

với yêu cầu sử dụng thực tế, phát huy hiệu quả sử dụng lâu dài. Quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư dự án, đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, tham nhũng, lãng phí; thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục về đất, đất rừng trước khi phê duyệt dự án, bố trí vốn theo quy định; rà soát hoàn thiện các quy hoạch có liên quan đến các dự án đảm bảo phù hợp với quy định; tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư dự án theo quy định của pháp luật; xác định thứ tự ưu tiên, phân kỳ đầu tư hợp lý phù hợp với khả năng cân đối vốn hàng năm để đảm bảo hiệu quả đầu tư, không dàn trải, phát sinh nợ đọng. Dự án chỉ được bố trí vốn khi có đầy đủ các hồ sơ theo quy định. Việc bố trí vốn thực hiện các dự án theo kế hoạch bố trí vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách thành phố và kế hoạch bố trí vốn hàng năm được phê duyệt.

Thực hiện chế độ báo cáo HĐND thành phố về tình hình thực hiện dự án theo quy định.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP;
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



Số: /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung danh mục công trình chuẩn bị đầu tư
phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố “Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022”;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số 512/TTr-UBND ngày 16/12/2022 “Về việc phê duyệt danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2023, phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023-2025”; Báo cáo thẩm tra số 508 /BC-HĐND ngày 16/12/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đồng ý chủ trương bổ sung 03 dự án vào danh mục công trình chuẩn bị đầu tư, phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023-2025 với giá trị khái toán 25,45 tỷ đồng, cụ thể:

1. Dự án: Tuyến đường giao thông dẫn vào Trụ sở Doanh trại Ban chỉ huy quân sự thành phố có tổng mức đầu tư 13 tỷ đồng.

2. Dự án: Kè chống sạt lở đoạn bờ suối khu 8 phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí có tổng mức đầu tư 10,85 tỷ đồng.

3. Dự án: Nâng cấp, cải tạo Nhà bia, Đài tưởng niệm Liệt sỹ phường Phương Nam, thành phố Uông Bí có tổng mức đầu tư 1,6 tỷ đồng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và trình HĐND thành phố quyết định chủ trương đầu tư các công trình cụ thể theo phân kỳ đầu tư và khả năng cân đối nguồn vốn.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND Thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP;
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố “Về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách Thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022”;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 24/9/2022; Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố Uông Bí “Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và chỉnh trang đô thị năm 2022 của thành phố”;

Xét đề nghị của UBND Thành phố tại Tờ trình số 509/TTr-UBND ngày 16/12/2022 “Về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022”; Báo cáo thẩm tra số 506/BC-HĐND ngày 16/12/2022 của Ban kinh tế - xã hội HĐND Thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 được phê duyệt tại nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố Uông Bí: 285,146 tỷ đồng, trong đó: (1) Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022: 205 tỷ đồng; (2) Nguồn cân đối chi thường xuyên sang chi đầu tư: 26,5 tỷ đồng; (3) Nguồn thu phí thăm quan khu Di tích danh thắng Yên Tử: 4,5 tỷ đồng; (4) Nguồn tăng thu ngân sách năm 2021: 26,007 tỷ đồng; (5) Nguồn thu tiền sử

dụng đất năm 2021 chuyển sang: 3,507 tỷ đồng; (6) Nguồn bảo vệ đất trồng lúa năm 2021 chuyển sang: 3,246 tỷ đồng; (7) Nguồn dự phòng ngân sách: 16,386 tỷ đồng.

2. Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2022: 1,0 tỷ đồng từ nguồn thu phí thăm quan khu Di tích danh thắng Yên Tử

- Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2022: 1,0 tỷ đồng từ nguồn thu phí thăm quan khu Di tích danh thắng Yên Tử; đồng thời phân bổ cho công trình Tuyến đường Yên Tử kéo dài đoạn từ Quốc lộ 18A đến Quốc lộ 10 và đường 10 làn xe, thành phố Uông Bí;

- Kế hoạch vốn Nguồn thu phí tham quan khu di tích danh thắng Yên Tử sau bổ sung: 5,5 tỷ đồng.

- Lý do bổ sung: Nguồn thu phí tham quan khu di tích danh lam thắng cảnh Yên Tử theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 24/9/2022 của HĐND thành phố là: 4.500 triệu đồng; đến nay số thực thu đạt 5,5 tỷ đồng do vậy điều chỉnh tăng 1,0 tỷ đồng.

3. Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 sau bổ sung: 286,146 tỷ đồng, trong đó: (1) Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022: 205 tỷ đồng; (2) Nguồn cân đối chi thường xuyên sang chi đầu tư: 26,5 tỷ đồng; (3) Nguồn thu phí tham quan khu di tích danh lam thắng cảnh Yên Tử: 5,5 tỷ đồng; (4) Nguồn tăng thu ngân sách năm 2021: 26,007 tỷ đồng; (5) Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2021 chuyển sang: 3,507 tỷ đồng; (6) Nguồn bảo vệ đất trồng lúa năm 2021 chuyển sang: 3,246 tỷ đồng và (7) Nguồn dự phòng ngân sách: 16,386 tỷ đồng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

1. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết. Định kỳ báo cáo Thường trực HĐND thành phố về thực hiện nhiệm vụ.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND TP;
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND TP;
- UB MTTQ và các ban, ngành đoàn thể TP;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước và việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố Uông Bí, giai đoạn 2020 - 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Xét Báo cáo số 471/BC-ĐGS ngày 10/11/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước và việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố Uông Bí, giai đoạn 2020 - 2022 và ý kiến phát biểu thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố tán thành với Báo cáo số 471/BC-ĐGS ngày 10/11/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước và việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố Uông Bí, giai đoạn 2020-2022 về những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và các kiến nghị.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu trong báo cáo; tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện của các cấp chính quyền trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố Uông Bí trong thời gian tới. HĐND thành phố giao UBND thành phố tiếp thu và tập trung chỉ đạo thực hiện các kiến nghị đã được đề cập trong báo cáo kết quả giám sát; đồng thời cần thống nhất thực hiện một số chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo tuyên truyền, triển khai, thực hiện tốt Luật Khám chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội; Luật Dược

số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Dược; Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Y tế. Thông tư 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định chi tiết về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với phòng Y tế... tới các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố.

2. Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; nghiên cứu xây dựng và triển khai quy hoạch vùng trồng dược liệu gắn với bảo tồn các loài dược liệu quý hiếm; quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ việc bảo tồn các bài thuốc gia truyền, bài thuốc quý trong nhân dân hiện nay.

3. Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn Thành phố, có biện pháp xử lý nghiêm, triệt để các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi cố ý làm trái quy định để trục lợi, đặc biệt là cơ sở vi phạm đạo đức nghề nghiệp; thực hiện tốt công tác quản lý chống thất thu thuế.

4. Có các giải pháp chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các cơ sở y, dược tư nhân nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị; thu hút các bác sĩ có tay nghề cao, chuyên sâu; khuyến khích, khen thưởng kịp thời cho những người hành nghề y, dược tư nhân có thành tích và có những cống hiến cho cộng đồng, nhất là trong dịp cao điểm phòng, chống dịch Covid-19.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết này.
- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm giám sát thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 22/12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

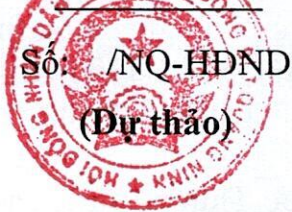
Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND thành phố;
- Các ban, đại biểu HĐND thành phố;
- UB.MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 và kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm gửi tới kỳ họp trước của HĐND thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Xét Báo cáo số 500/BC-HĐND ngày 02/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 và kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm gửi tới kỳ họp trước của HĐND thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026” và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố tán thành với nội dung Báo cáo số 500/BC-HĐND ngày 02/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 và kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm gửi tới kỳ họp trước của HĐND thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026” và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được trong giải quyết kiến nghị của cử tri

Ngay sau khi nhận được kiến nghị của cử tri, UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan với trách nhiệm của mình kịp thời tiếp thu, giải quyết, trả lời cơ bản đầy đủ, rõ ràng về những vấn đề cử tri kiến nghị; nội dung trả lời, giải quyết được cử tri đồng thuận cao. Công tác kiểm tra, giám sát của các Ban, các Tổ đại biểu HĐND thành phố được tăng cường; những bất cập, vướng mắc được quan tâm tháo gỡ kịp thời, giảm thiểu những bức xúc trong nhân dân góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Kết quả cụ thể: Tổng số có 44 ý kiến, kiến nghị của cử tri; đến nay các cơ quan chức năng đã chỉ đạo giải quyết xong, có kết quả cụ thể (15/44 ý kiến = 34,1%); những nội dung đã được chỉ đạo làm rõ, giải thích để thông tin tới cử tri (11/44 ý kiến = 25%); những nội dung đã được chỉ đạo và có lộ trình giải quyết (13/44 ý kiến = 29,5%); những kiến nghị đã được chỉ đạo, nhưng chưa có kết quả cụ thể (05/44 ý kiến = 11,4%).

- Việc giải quyết kiến nghị của cử tri đã được Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND thành phố quan tâm, theo dõi, đôn đốc, giám sát theo đúng quy định.

2. Về tồn tại, hạn chế

- Còn có phòng, ban, đơn vị tham mưu nội dung giải quyết chưa thấu đáo, trả lời còn chung chung, giải quyết chưa đi đến cùng của sự việc; chưa trích dẫn được các văn bản chỉ đạo, giải quyết các vụ việc cụ thể; có nội dung tham mưu trả lời còn chậm so với yêu cầu công việc.

- Công tác phối hợp giữa một số phòng, ban, đơn vị (ngành điện, ngành than), UBND các xã, phường trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri có lúc, có việc chưa kịp thời.

3. Kiến nghị tiếp tục giải quyết ý kiến cử tri

- Để nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết kiến nghị của cử tri, Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan tập trung giải quyết các kiến nghị của cử tri đảm bảo thời gian và chất lượng công việc:

+ Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan tiếp tục giải quyết 12 ý kiến, kiến nghị theo đúng lộ trình đã báo cáo trước cử tri;

+ Có giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải quyết 06 ý kiến đã được chỉ đạo, nhưng chưa có kết quả cụ thể do đoàn giám sát đã chỉ ra;

+ Quan tâm chỉ đạo giải quyết dứt điểm một số nội dung gây bức xúc trong nhân dân, cử tri đã kiến nghị nhiều kỳ nhưng chưa giải quyết dứt điểm như: (1) Việc thay thế các bóng đèn chiếu sáng đã bị cháy, hỏng trên các tuyến đường; (2) Xử lý rác thải vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật vùng trồng vải chín sớm Phương Nam; (3) Xử lý “nút thắt cổ chai” (tại hộ gia đình ông Lưu Văn Thắng) đoạn đường từ tổ 23A xuống tổ 23B, khu Phú Thanh Đông phường Yên Thanh gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường công tác giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; phát huy hơn nữa vai trò của các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

- UBND thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết.

- Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khoá XX, thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 22/12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND thành phố;
- UB.MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về chương trình giám sát của Thường trực và các Ban
Hội đồng nhân dân thành phố năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét Tờ trình số 494/TTr-HĐND ngày 01/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về chương trình giám sát của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí năm 2023” và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất chương trình giám sát năm 2023 của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố gồm các nội dung sau:

1. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND thành phố

(1) Nội dung: Giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý và sử dụng tài sản tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2020-2022.

(2) Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý II năm 2023.

2. Chương trình giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố

(1) Nội dung: Giám sát việc triển khai thực hiện các khoản thu, chi trong các nhà trường năm học 2022-2023.

(2) Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý I năm 2023.

3. Chương trình giám sát của Ban Pháp chế HĐND thành phố

(1) Nội dung: Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các nhà máy, dự án, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2021 - 2022.

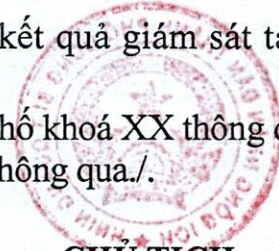
(2) Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý III năm 2023.

Ngoài những nội dung trên, căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương, Thường trực và các Ban của HĐND thành phố sẽ tổ chức giám sát, khảo sát một số nội dung khác khi thấy cần thiết.

Điều 2. Giao Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện nghị quyết; phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ thành phố,

các cơ quan liên quan tổ chức giám sát và báo cáo kết quả giám sát tại các kỳ họp của HĐND thành phố trong năm 2023.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XX thông qua tại kỳ họp thứ 10, ngày 22/12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.



CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành uỷ;
- TT HĐND, UBND thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các ban HĐND, Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

Nghiêm Xuân Cường

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2023
của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét Tờ trình số 493 /TTr-HĐND ngày 01/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố “Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026” và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. Kỳ họp thường lệ giữa năm 2023

1. Thời gian: Dự kiến 01 ngày, tổ chức trong tháng 7.
2. Địa điểm: Trung tâm tổ chức hội nghị thành phố.
3. Các nội dung cụ thể trình kỳ họp quyết nghị:
 - (1). Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội 6 tháng cuối năm 2023.
 - (2). Nghị quyết về phê chuẩn tổng quyết toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2022.
 - (3). Nghị quyết về chương trình giám sát năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026.
 - (4). Nghị quyết danh mục dự án thực hiện chuẩn bị đầu tư năm 2023, phục vụ kế hoạch đầu tư năm 2024.
 - (5). Các báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố trình theo quy định tại điểm c, khoản 1; điểm a, khoản 2, Điều 59 Luật giám sát của Quốc hội và Hội

đồng nhân dân năm 2015.

II. Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023

1. Thời gian: Dự kiến 1,5 ngày, tổ chức trong tháng 12.

2. Địa điểm: Trung tâm tổ chức hội nghị thành phố.

3. Các nội dung cụ thể trình kỳ họp quyết nghị:

(1) Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024.

(2). Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND thành phố năm 2024.

(3). Nghị quyết về chương trình giám sát năm 2024 của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026.

(4). Nghị quyết về dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2024;

(5). Các báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố trình theo quy định tại điểm c, khoản 1, điểm a khoản 2, Điều 59 Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Ngoài những nội dung trên, theo yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn của địa phương và theo đề nghị của UBND thành phố, các Ban HĐND thành phố, Ủy ban MTTQ thành phố, đại biểu HĐND thành phố, HĐND thành phố giao Thường trực HĐND thành phố xem xét quyết định bổ sung nội dung vào chương trình kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề (nếu có) trong năm 2023 để trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết nghị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:

- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền triển khai thực hiện nghị quyết.

- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX thông qua tại kỳ họp thứ 10, ngày 22/12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND, UBND thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu cử bổ sung chức danh
Ủy viên UBND thành phố Uông Bí khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Xét Tờ trình số 517/TTr-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề nghị miễn nhiệm và bầu cử bổ sung chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố và kết quả bầu cử bổ sung chức danh Ủy viên UBND thành phố Uông Bí khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu cử bổ sung chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với:

1. Ông: Nguyễn Khánh Toàn - Trưởng phòng Nội vụ thành phố;
2. Ông: Bùi Văn Quảng - Chánh Thanh tra thành phố;
3. Ông: Trần Nam Hải - Trưởng phòng GD&ĐT thành phố.

(Kèm theo lý lịch trích ngang)

Điều 2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khóa XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22/12/2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- TT Thành ủy (B/c);
- TT HĐND, UBND thành phố;
- Các Ban HĐND; ĐB HĐND thành phố khóa XX;
- UB MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường



Uông Bí, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban nhân dân
thành phố Uông Bí khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 517/TTr-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề nghị miễn nhiệm và giới thiệu nhân sự bầu cử bổ sung chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với các ông:

1. Ông: Nguyễn Văn Bích - Ủy viên BTV Thành ủy, thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Nội vụ thành phố, do sắp xếp lại tổ chức bộ máy.
2. Ông: Nguyễn Trung Hải - Ủy viên BTV Thành ủy, thôi giữ chức vụ Chánh Thanh tra thành phố, do sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

Điều 2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Uông Bí khoá XX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 22/12/2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND thành phố (t/h);
- Các ban HĐND, đại biểu HĐND thành phố (t/h);
- UB MTTQ và các đoàn thể thành phố (t/h);
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan (t/h);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường (t/h);
- Như Điều 1, 2;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nghiêm Xuân Cường